

Bảng thông số kỹ thuật



Hardtop AX

Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc aliphatic acrylic polyurethane đóng rắn hóa học. Màng sơn hoàn thiện của sản phẩm này có độ bóng cao với mức độ duy trì độ bóng tốt. Sản phẩm này có khả năng chống hóa chất tốt. Sản phẩm này là loại sơn có phần trăm thể tích chất rắn cao. Sản phẩm này không chứa dung môi nằm trong danh sách HAPs (Chất ô nhiễm không khí nguy hại). Một lượng rất nhỏ dung môi có thể phát sinh trong quá trình pha một số màu sắc. Dùng như là lớp phủ cuối trong môi trường khí quyển.

Mục đích sử dụng

Hàng hải:
Đề nghị sử dụng cho mạn khô, boong tàu và cấu trúc thượng tầng.

Công nghiệp:
Đề nghị sử dụng cho môi trường biển, nhà máy lọc dầu, nhà máy điện, cầu và công trình cao tầng. Thích hợp cho nhiều loại kết cấu công nghiệp. Được sử dụng như là lớp phủ hoàn thiện trong hệ sơn đã được chứng nhận của NORSOX.

Phê chuẩn & chứng chỉ

APAS phê chuẩn theo qui trình 2911

Khi được sử dụng trong 1 hệ đã được phê chuẩn, sản phẩm này có chứng chỉ sau:

- Mức độ loang cháy thấp phù hợp với Chỉ định EU cho Thiết bị Hàng hải. Được phê chuẩn phù hợp với Phần 5 và 2 của Phụ lục 1-IMO 2010 FTP Code, hay Phần 5 và 2 của Phụ lục 1-IMO FTPC khi cần thỏa với Chương 8-IMO 2010 FTP Code.

Xin liên hệ với Jotun để được tư vấn chi tiết.

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Màu sắc

chọn màu sắc qua hệ thống pha màu vi tính (MCI)

Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả	
Thể tích chất rắn	ISO 3233	63 ± 2 %	
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	bóng (70-85)	
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	28 °C	
Tỷ trọng	tính toán	1.4 kg/l	
Vùng	Quy định	Thử nghiệm Tiêu chuẩn	VOC Giá trị
US	CARB(SCM)2020 / SCAQMD rule 1113	Đã tính toán	331 g/l
Hong Kong	Air Pollution Control (VOC) Regulation	Đã tính toán	331 g/l
EU	European Paint Directive 2004/42/CE	Đã tính toán	331 g/l

Bảng thông số kỹ thuật

Hardtop AX



EU IED	Industrial Emission Directive 2010/75/EU	Đã tính toán	331 g/l
Korea	Korea Clean Air Conservation Act	Đã tính toán	331 g/l
China	GB 30981-2020 Limit of harmful substances of industrial protective coatings	GB/T 23985-2009 8.3	321 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

Giá trị VOC thể hiện ở màu trắng.

Chiều dày mỗi lớp

Dãy thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	50 - 100 µm
Chiều dày ướt	80 - 160 µm
Định mức phủ lý thuyết	13 - 6.3 m²/l

Những màu sáng có thể cần phải thi công ở chiều dày tối đa để đạt được khả năng che phủ.

Chuẩn bị bề mặt

Bảng tóm tắt cho công tác chuẩn bị bề mặt

Bề mặt	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	Đề nghị
Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại

Thi công

Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Dạng phun: Sử dụng máy phun sơn thông thường hoặc máy phun sơn áp lực cao (airless).

Cọ/chổi sơn: Đề nghị dùng làm lớp sơn dăm (Stripe coat) và các khu vực nhỏ, cần lưu ý để đạt được chiều dày màng sơn khô thiết kế.

Ru-lô/con lăn: Có thể sử dụng. Mặc dù vậy, khi thi công sơn bằng ru-lô/con lăn, cần phải cẩn thận lăn sơn đủ để đạt được chiều dày sơn khô qui định.

Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Hardtop AX Comp A	4 phần
Hardtop AX Comp B	1 phần

Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Jotun Thinner No. 26 / Jotun Thinner No. 10

Jotun Thinner No. 10 có thể được sử dụng khi dung môi thơm (aromatic) được cho phép.

Thường thì không cần thiết phải pha loãng sơn. Xin liên lạc với Đại diện của Jotun để được tư vấn khi tiến hành thi công sơn trong những điều kiện khắc nghiệt. Không pha loãng sơn hơn mức cho phép của các cơ quan môi trường ở nước sở tại.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 13-19

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn thông thường

Cỡ béc: Súng phun gắn phễu: 1.6-1.8 (mm) / Bình áp lực: 1.4-1.6 (mm)

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): Súng phun gắn phễu: 3.2 bar / Bình áp lực: 3.2 bar

Áp suất trong bình áp lực: 1.6 bar

Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	0 °C	5 °C	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	4 h	3 h	2 h	1 h	1 h
Khô để đi lên được	40 h	h	16 h	8 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	24 h	18 h	10 h	5 h	3 h
Khô/dóng rắn để sử dụng	20 d	14 d	10 d	5 d	3 d

Xin tham khảo bảng Hướng dẫn thi công (AG) để biết thông tin về thời gian tối đa để sơn lớp kế của sản phẩm này.

Thời gian khô và đóng rắn được xác định trong điều kiện nhiệt độ được kiểm soát và độ ẩm tương đối dưới 85%, và ở chiều dày khô trung bình của sản phẩm.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô/dóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	23 °C
Thời gian sống	2 h

Chịu nhiệt

Khô khí quyển	Nhiệt độ	
	Liên tục	Tới đỉnh
	120 °C	140 °C

Chịu được các loại hóa chất khi bị chảy tràn trên bề mặt như các loại dầu mỏ, sản phẩm chiết xuất từ dầu mỏ và hóa chất không ăn mòn cao.

Thời gian chịu nhiệt tới đỉnh tối đa 1 giờ.

Nhiệt độ liệt kê trên chỉ liên quan tới khả năng bảo vệ. Khả năng của màng sơn về mặt thẩm mỹ sẽ bị ảnh hưởng ở nhiệt độ này.

Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp trước: epoxy, epoxy kẽm, epoxy mastic, polyurethane

Lớp kế: polyurethane

Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cỡ thùng chứa (lít)
Hardtop AX Comp A	4 / 16	5 / 20
Hardtop AX Comp B	1 / 4	1 / 5

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, tránh ánh nắng, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Hardtop AX Comp A	48 tháng
Hardtop AX Comp B	48 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Tài liệu Môi Trường

Sản phẩm này đóng góp điểm vào chứng chỉ Tiêu chuẩn Công trình Xanh. Vui lòng tham khảo thêm tại Jotun.com hoặc liên hệ đến Văn phòng Jotun tại địa phương.

Khai báo sản phẩm môi trường (EPD) có thể tìm thấy trên trang web www.epd-norge.no

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Sự biến đổi màu sắc

Khi được áp dụng, các sản phẩm chủ yếu dùng như sơn lót hoặc chống hà có thể có sự chênh lệch nhẹ về màu sắc giữa các mẻ sơn xuất. Các sản phẩm như trên và sơn epoxy được sử dụng như lớp sơn phủ có thể pha hóa dưới ánh nắng mặt trời và thời tiết.

Khả năng giữ màu sắc và độ bóng của lớp sơn phủ thay đổi tùy theo màu sắc, môi trường như nhiệt độ, cường độ tia UV ..., chất lượng thi công và chủng loại sơn. Liên hệ văn phòng Sơn Jotun gần nhất cho các thông tin chi tiết.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.